

INF205

Báo Cáo: Lab 6

Nhóm 5

Bài 1: Tìm hiểu SaaS

1.1 Tổng quan về SaaS

- SaaS (Software as a Service) là một dạng chuyển giao phần mềm cho phép truy cập dữ liệu từ bất kì thiết bị nào có kết nối internet và cài đặt trình duyệt web. Trong mô hình chạy trên web này, các nhà cung cấp phần mềm thực hiện nhiệm vụ lưu trữ và bảo trì các máy chủ, cơ sở dữ liệu và các đoạn mã để cấu thành ứng dụng. Đây là sự cải tiến đặc biệt so với mô hình on-premise do doanh nghiệp không cần đầu tư vào phần cứng dung lượng lớn để lưu trữ phần mềm. Doanh nghiệp không phải chịu các trách nhiệm kỹ thuật như khắc phục sư cố và bảo trì hệ thống. Các nhà cung cấp dịch vụ SaaS sẽ lo việc đó. -Ngoài việc cho phép truy cập từ xa vào các phần mềm ứng dụng và dữ liệu thông qua web, SaaS cũng khác với phần mềm on-premise về phương diện chi phí. Phần mềm onpremise thường được mua thông qua một giấy phép vĩnh viễn, nghĩa là doanh nghiệp sẽ sở hữu phần mềm đó. Ngoài ra, doanh nghiệp còn phải trả từ 15% đến 20% phí bảo trì và phí hỗ trợ hàng tháng. Ngược lại, SaaS cho phép người mua trả một khoản phí thuê bao hàng năm hoặc hàng tháng, chi phí đã bao gồm giấy phép sử dụng phần mềm, phí hỗ trợ và hầu hết các chi phí khác. Lợi ích chính của SaaS là có thể linh hoạt mở rộng quy mô dịch vụ để phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp theo thời gian, từ đó giúp tiết kiệm chi phí.

1.2 Business Model

Cải tiến quy trình: với những công ty SME, với sự xuất hiện của SaaS, những hệ thống như CRM, Helpdesk mới trở nên "vừa túi tiền" và trong tầm với của doanh nghiệp. Từ đó việc đưa hệ thống IT vào để cải tiến hoạt động kinh doanh hiện tại trở nên dễ dàng và tiện lơi hơn nhiều. Tất nhiên giữa phải dùng Excel để lưu trữ danh sách khách hàng và dễ bị sai sót với 1 hệ thống CRM hoàn chỉnh và hàng loạt chức năng cực cool thì quả thật doanh nghiệp như được "lắp thêm cánh"

Tự động hóa: có nhiều hoạt động trước đâu cũng phải làm thủ công, với sự giúp sức của IT thì có thể tự động hóa, tiết kiệm chi phí cũng như tăng hiệu quả.

Tập trung vào công việc đem lại giá trị lớn nhất: bởi vì hệ thống IT gần như được "out-source" và lo lắng đầy đủ, công ty bây giờ hoàn toàn có thể tinh gọn và chỉ tập trung vào những nhân sự đúng lĩnh vực kinh doanh của mình và đem lại giá trị lớn nhất cho doanh nghiệp.

Thống nhất dữ liệu: bởi vì toàn bộ thông tin dữ liệu đều được lưu trữ tại 1 chỗ (và được truy cập bởi nhiều nhân viên, theo nhiều cách khác nhau), cho nên bạn có thể "consolidate" thông tin của mình và không phải lo lắng dữ liệu của mình ở chỗ này 1 tí, chỗ kia 1 tí, hoặc khi có nhân viên nghỉ thì không biết làm sao lấy lại dữ liệu mà nhân viên đó đang giữ.

Chi phí đầu tư thấp: thay vì phải đầu tư vài trăm triệu để có 1 software hoàn chỉnh, bạn có thể chia nhỏ ra và trả theo tháng (thông thường chi phí mỗi tháng tính theo mức độ sử dụng, hoặc số lượng nhân viên, hoặc số lượng khách hàng, ...). Vì vậy với SaaS gần như bạn có thể bắt đầu sử dụng bất kỳ lúc nào thay vì phải đợi có đủ tiền.

1.3 Kiến trúc ứng dụng

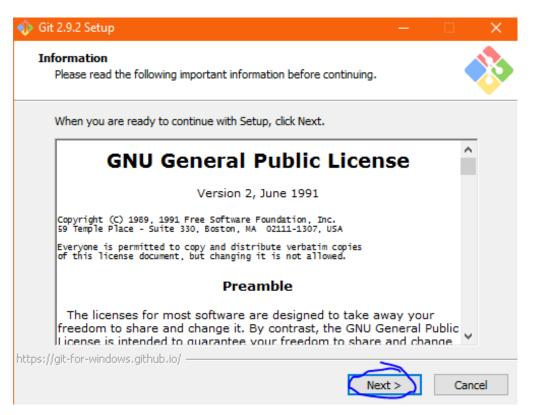
- Hạ tầng: Cơ sở hạ tầng (Infrastructure) của ĐTĐM là phần cứng được cung cấp như là các dịch vụ, nghĩa là được chia sẻ và có thể sử dụng lại dễ dàng. Các tài nguyên phần cứng được cung cấp theo thời gian cụ thể theo yêu cầu. Dịch vụ kiểu này giúp cho khách hàng giảm chi phí bảo hành, chi phí sử dụng,...
- Lưu trữ (Storage): Lưu trữ đám mây là khái niệm tách dữ liệu khỏi quá trình xử lý và chúng được lưu trữ ở những vị trí từ xa. Lưu trữ đám mây cũng bao gồm cả các dịch vụ CSDL, ví dụ như BigTable của Google, SimpleDB của Amazon,...
- Cloud Runtime: Là dịch vụ phát triển phần mềm ứng dụng và quản lý các yêu cầu phần cứng, nhu cầu phần mềm. Ví dụ nền dịch vụ như khung ứng dụng Web, web hosting,... Dịch vụ: Dịch vụ đám mây là một phần độc lập có thể kết hợp với các dịch vụ khác để thực hiện tương tác, kết hợp giữa các máy tính với nhau để thực thi chương trình ứng dụng theo yêu cầu trên mạng. ví dụ các dịch vụ hiện nay như: Simple Queue Service, Google Maps, các dịch vụ thanh toán linh hoạt trên mạng của Amazon,...
- **Ứng dụng:** Ứng dụng đám mây (Cloud application) là một đề xuất về kiến trúc phần mềm sẵn sàng phục vụ, nhằm loại bỏ sự cần thiết phải mua phần mềm, cài đặt, vận hành và duy trì ứng dụng tại máy bàn/thiết bị của người sử dụng. Ứng dụng đám mây loại bỏ được các chi phí để bảo trì và vận hành các chương trình ứng dụng

Bài 2:

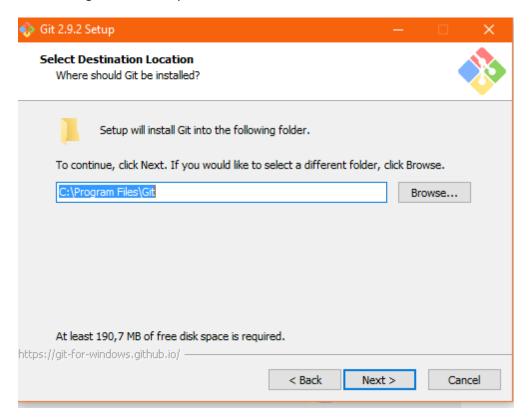
- Truy cập vào trang https://git-for-windows.github.io chọn Download



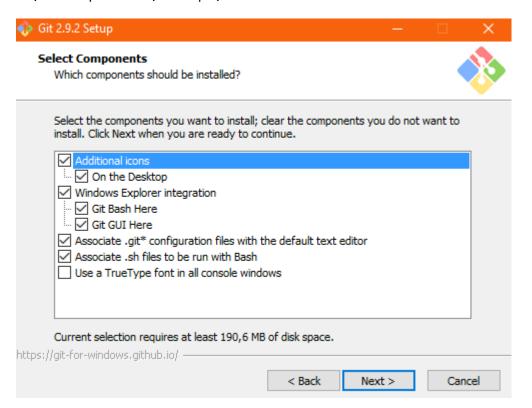
- Tiến hành cài đặt và chọn next



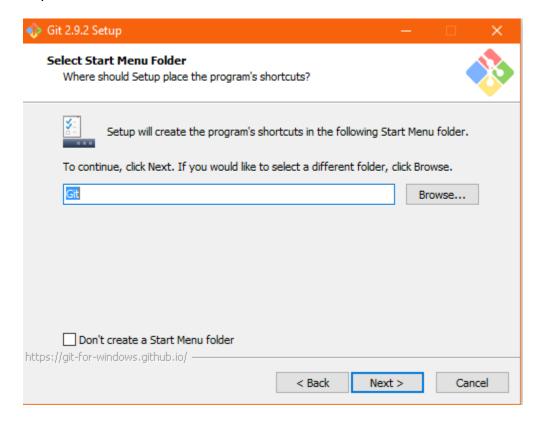
Chọn đường dẫn lưu và tiếp tục chọn next



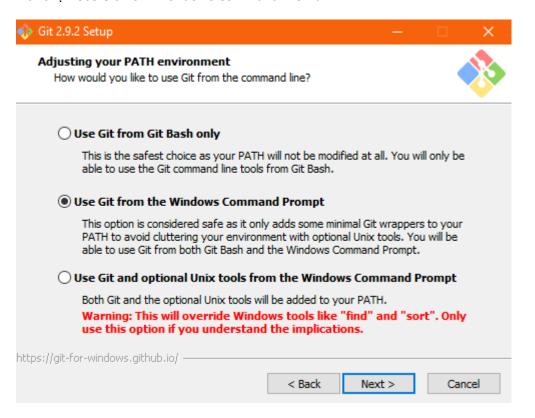
Chọn thành phần cài đặt và tiếp tục nhấn next



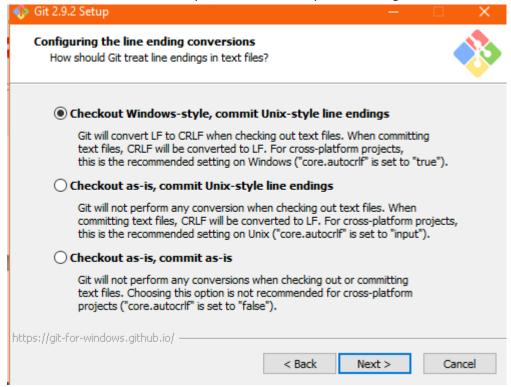
Chon next



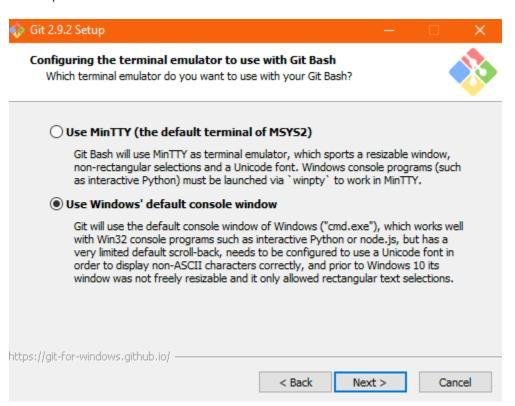
Tick chon Use Git from Wondows Command Promt



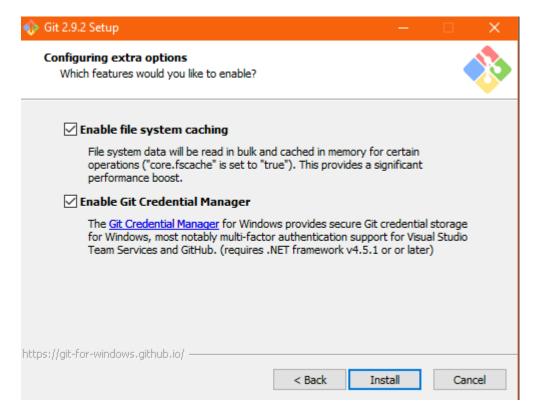
Tick chon Checkout Windows-style, commit: Unix-style line endings



Tick chon Use Windows' default console window



Chon install

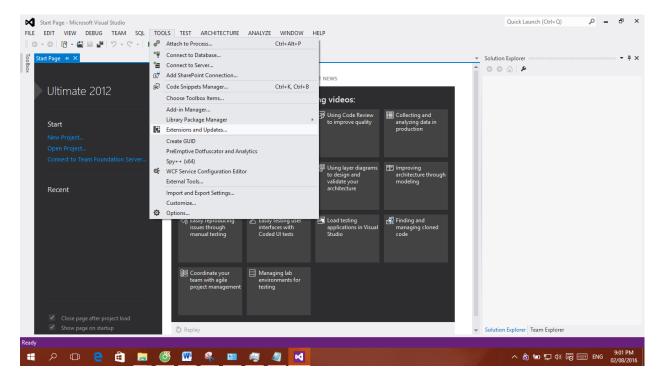


Chon Finish

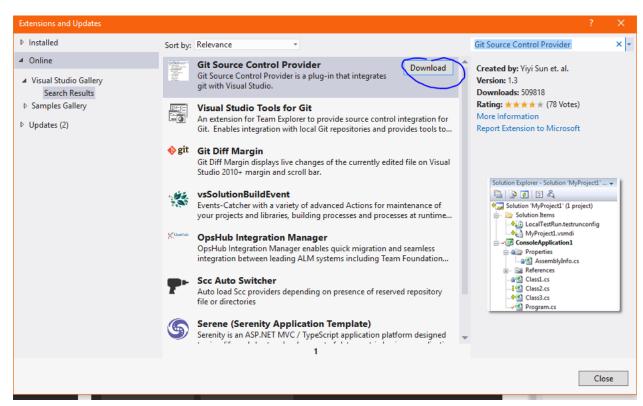


Finish

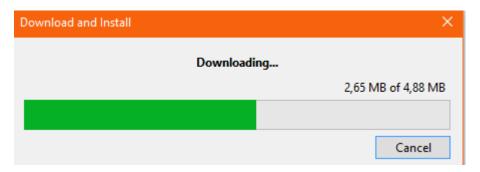
Khởi động Visual Studio -> Tools -> Extensions And Updates...



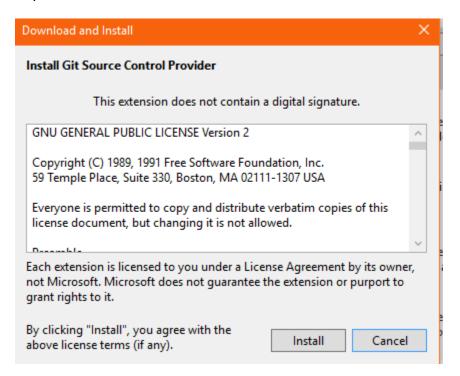
Click chọn Online -> gõ vào ô tìm kiếm Git Source Control Provider -> Download



Chờ cho nó download xong

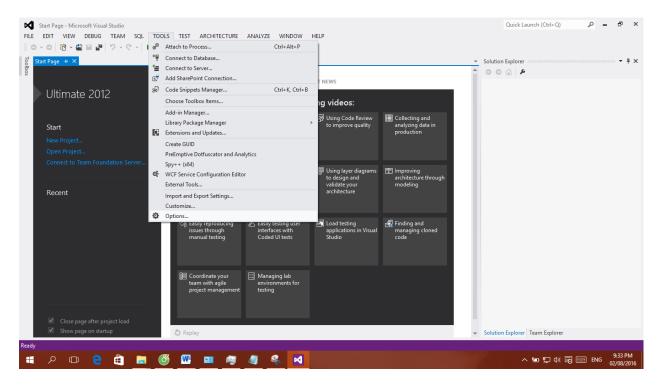


Chon install

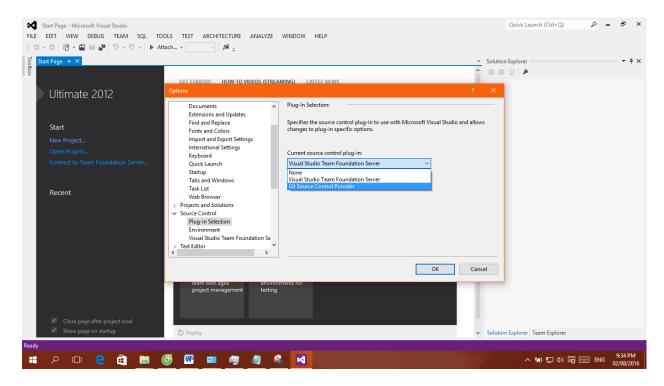


Chọn Restart Now để khởi động lại Visual

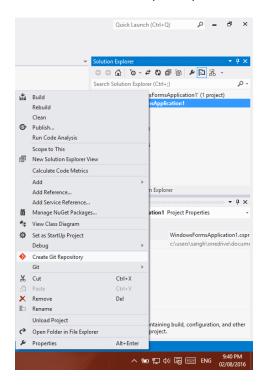
Sau khi khởi động lại phần mềm chọn Tools -> Options...



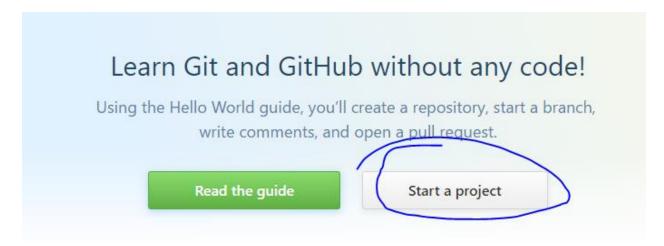
- Source Control -> Plug-in Selection -> tại mục Current source control plug-in chọn Git Source Control Provider



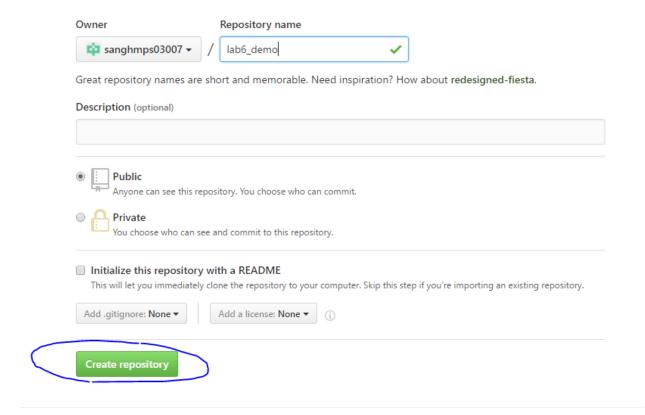
- Tại cửa sổ Solution Explorer phải chuột vào tên Project chọn Create Git Repository



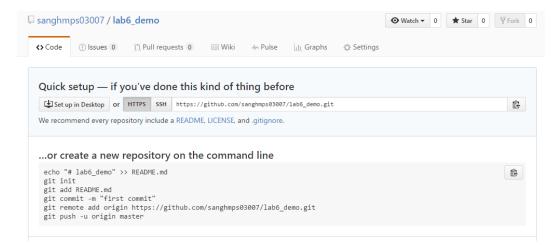
Bài 3: Sử dụng Github với Visual Studio Vào trang https://github.com/ tạo project



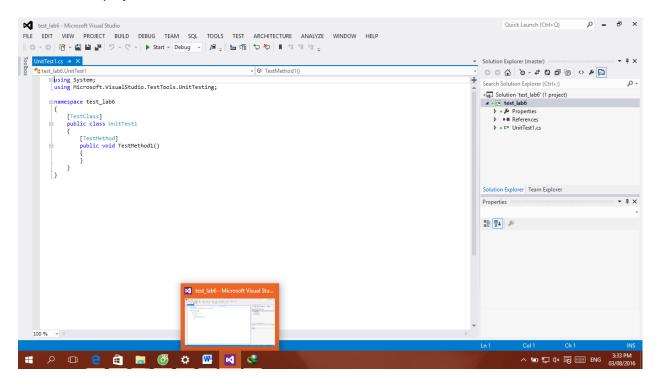
Đặt tên project



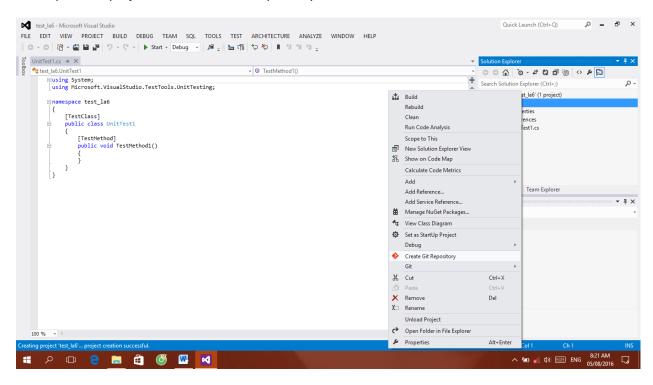
Nhớ các dòng lệnh



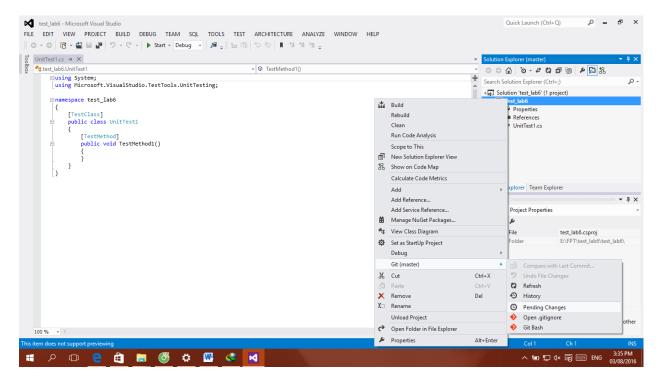
vào visual tạo project mới



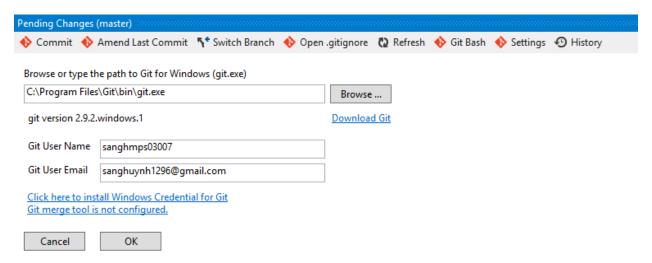
Chuột phải vào project chọn Create Git Repository



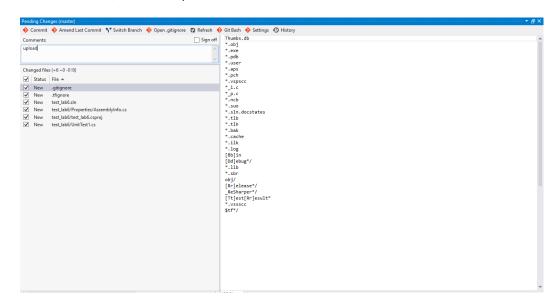
Chuột phải vào project chọn Git(master) -> Pendding Changes



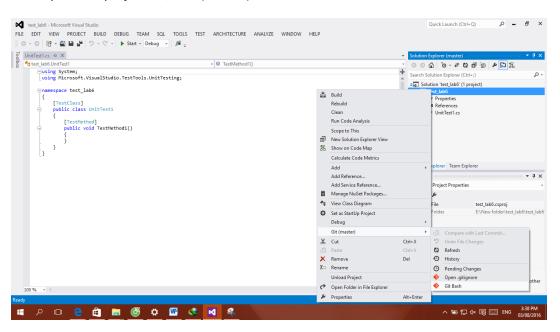
Vào setting đăng nhập



Vào commit chọn file cần up và nhấn commit



Chuột phải vào project chọn Git(master) -> Git Bash



Gõ lệnh trong trang web

```
...or create a new repository on the command line
```

```
echo "# lab6_demo" >> README.md
git init
git add README.md
git commit -m "first commit"
git remote add origin https://github.com/sanghmps03007/lab6_demo.git
git push -u origin master
```

Copy nó vào Git Bash và chạy

```
MINGW64:/e/New folder/test_lab6 — X

sangh@Sang-Huynh MINGW64 /e/New folder/test_lab6 (master)
6 git remote add origin https://github.com/sanghmps@3@07/lab6_demo.git
sangh@Sang-Huynh MINGW64 /e/New folder/test_lab6 (master)
6
```

Tiếp theo copy dòng lệnh git push -u origin master vào Git Bash

```
...or create a new repository on the command line

echo "# lab6_demo" >> README.md
git init
git add README.md
git commit -m "first commit"
git pemote add origin https://github.com/sanghmps03007/lab6_demo.git
git push -u origin master
```

Chạy dòng lệnh

```
sangh@Sang-Huynh MINGW64 /e/New folder/test_lab6 (master)
$ git remote add origin https://github.com/sanghmps03007/lab6_demo.git

sangh@Sang-Huynh MINGW64 /e/New folder/test_lab6 (master)
$ git push -u origin master
Counting objects: 10, done.
Delta compression using up to 4 threads.
Compressing objects: 100% (8/8), done.
Writing objects: 100% (10/10), 3.02 KiB | 0 bytes/s, done.
Total 10 (delta 0), reused 0 (delta 0)
To https://github.com/sanghmps03007/lab6_demo.git
* [new branch] master -> master
Branch master set up to track remote branch master from origin.

sangh@Sang-Huynh MINGW64 /e/New folder/test_lab6 (master)
$
```

Nếu yêu cầu đăng nhập thì bạn đăng nhập tài khoảng Github

Vào trang Github kiểm tra và project đã được upload thành công

